

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 27-02-2018

V/v Tranh chấp về cấp dưỡng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Mai Hương;

2. Ông Phạm Phước Tâm;

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Tấn Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 27 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 709/2017/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 11 năm 2017 về việc: “*Tranh chấp về cấp dưỡng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2018/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Tổ 19, ấp 2, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Trần Thanh P, sinh năm: 1967;

Địa chỉ: Tổ 18, ấp 1, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 07/11/2017 và tại phiên tòa sơ thẩm chị Lê Thị T là nguyên đơn trình bày:

Vợ chồng chị T, anh P đã ly hôn theo bản án số 30/2014/NHGD-ST ngày 24/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện CL.

Theo bản án thì chị T là người nuôi con chung tên Trần Thanh Phúc, sinh ngày 09/10/2002, chị T không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Từ khi ly hôn cho đến nay, anh P không có nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, một mình chị nuôi con vất vả. Vì con chung ngày càng lớn cần sự chung sức đóng góp nuôi con chung của anh P để phụ tiếp với chị nuôi con chu đáo hơn.

Nay chị T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Trần Thanh P cấp dưỡng

nuôi con chung tên Trần Thanh Phúc, sinh ngày 09/10/2002, mức cấp dưỡng là ½ tháng lương tối thiểu, thời gian cấp dưỡng nuôi con từ tháng 02/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Theo tờ tường trình đề ngày 12/12/2017 của anh Trần Thanh P là bị đơn trình bày:

Chị T yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật thì anh P không đồng ý. Anh P trình bày do hoàn cảnh gia đình khó khăn, anh không có đất canh tác, sống bằng nghề quay heo thuê, thu nhập không ổn định nên không có khả năng cấp dưỡng theo yêu cầu của chị T. Anh P chỉ có thể hỗ trợ nuôi con theo khả năng của anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Chị Lê Thị T có đơn yêu cầu tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con với anh Trần Thanh P. Căn cứ vào khoản 5 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là “*Tranh chấp về cấp dưỡng*”.

Anh Trần Thanh P là bị đơn trong vụ kiện có địa chỉ: Ấp 1, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ vào khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện CL.

Anh Trần Thanh P đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Trần Thanh P.

2. Về nội dung vụ án:

Xét nội dung khởi kiện của chị T yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng bằng ½ tháng lương cơ sở, thời gian cấp dưỡng nuôi con từ tháng 02/2018 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi, hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định: chị T và anh P đã ly hôn theo bản án số: 30/2014/NHGD-ST ngày 24/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện CL, tỉnh Đồng Tháp. Chị T là người nuôi con chung tên Trần Thanh Phúc, sinh ngày 09/10/2002, chị T không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con. Từ khi ly hôn cho đến nay, anh P không có nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung. Hiện nay, chị T là lao động phổ thông, thu nhập bình quân 100.000đồng/ngày, thu nhập không ổn định nên một mình chị T nuôi con rất khó khăn. Do đó chị T yêu cầu anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là phù hợp. Anh P cho rằng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, anh không có đất canh tác, sống bằng nghề quay heo thuê, thu nhập không ổn định do đó chỉ đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo khả năng thực tế nhưng không nêu cụ thể mức cấp dưỡng là bao nhiêu. Anh P, chị T không thống nhất được về mức cấp dưỡng nuôi con.

Điều 116, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Mức cấp dưỡng do người có nghĩa vụ cấp dưỡng và người được cấp dưỡng hoặc người giám hộ của người đó thỏa thuận căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.*”

Để đảm các nhu cầu thiết yếu nuôi dưỡng con chung đến khi đủ 18 tuổi, hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T, buộc anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ sở tương ứng với thời gian thi hành án, thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 02/2018 cho đến khi con chung tên Trần Thanh Phúc, sinh ngày 09/10/2002 trưởng thành đủ 18 tuổi là phù hợp theo quy định tại Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Anh Trần Thanh P có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 12, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, anh P phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 12, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị T về việc yêu cầu anh Trần Thanh P cấp dưỡng nuôi con.

Buộc anh Trần Thanh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương cơ sở tương ứng với thời gian thi hành án, thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 02/2018 cho đến khi con chung tên Trần Thanh Phúc trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Trần Thanh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về án phí: Anh Trần Thanh P phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu: HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Hữu Hà